

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI
CAO - VIỆN KIỂM SÁT
NHÂN DÂN TỐI CAO - BỘ
CÔNG AN - BỘ QUỐC
PHÒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2025/TTLT-TANDTC-
VKSNDTC-BCA-BQP

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2025

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH
**QUY ĐỊNH MỘT SỐ THỦ TỤC XEM XÉT BẢN ÁN TỬ HÌNH TRƯỚC KHI THI
HÀNH**

Căn cứ Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 02/2021/QH15, Luật số 34/2024/QH15, Luật số 59/2024/QH15 và Luật số 99/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15;

Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng liên tịch ban hành Thông tư liên tịch quy định một số thủ tục xem xét bản án tử hình trước khi thi hành.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư liên tịch này quy định một số thủ tục xem xét bản án tử hình trước khi thi hành theo quy định tại Điều 367 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư liên tịch này áp dụng đối với:

1. Tòa án nhân dân, Tòa án quân sự các cấp (sau đây gọi là Tòa án);
2. Viện kiểm sát nhân dân, Viện kiểm sát quân sự các cấp (sau đây gọi là Viện kiểm sát);
3. Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Bộ Công an, Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an cấp tỉnh, trại tạm giam thuộc Bộ Công an, trại tạm giam Công an cấp tỉnh;
4. Cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Quốc phòng, Cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu, trại tạm giam thuộc Bộ Quốc phòng, trại tạm giam cấp quân khu;
5. Người bị kết án tử hình;
6. Người có thẩm quyền của các cơ quan quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này;
7. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Tuân thủ quy định của pháp luật về hình sự, tố tụng hình sự và thi hành án hình sự.
2. Bảo đảm nhân đạo xã hội chủ nghĩa.

3. Bảo đảm công khai, minh bạch và công bằng.
4. Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kết án tử hình, cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

Điều 4. Mẫu văn bản

Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch này các mẫu văn bản sau đây:

1. Đơn xin ân giảm hình phạt tử hình (Mẫu số 01);
2. Thông báo về việc không có quyết định ân giảm của Chủ tịch nước (Mẫu số 02);
3. Quyết định chuyển hình phạt tử hình thành tù chung thân (Mẫu số 03).

Điều 5. Thông báo về việc không có quyết định ân giảm của Chủ tịch nước

1. Hết thời hạn 01 năm, kể từ ngày nhận được ý kiến của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao mà Chủ tịch nước không có quyết định ân giảm thì Văn phòng Chủ tịch nước ra ngay văn bản Thông báo về việc không có quyết định ân giảm của Chủ tịch nước.
2. Thông báo về việc không có quyết định ân giảm của Chủ tịch nước được gửi cho Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án đã xét xử sơ thẩm, Viện trưởng Viện kiểm sát cùng cấp với Tòa án đã xét xử sơ thẩm, cơ sở giam giữ người bị kết án tử hình và người bị kết án tử hình.
3. Ngay sau khi nhận được Thông báo về việc không có quyết định ân giảm của Chủ tịch nước, Chánh án Tòa án đã xét xử sơ thẩm tổ chức việc thi hành bản án tử hình theo quy định.

Điều 6. Thi hành bản án tử hình

Bản án tử hình được thi hành khi thuộc một trong các trường hợp sau:

1. Người bị kết án tử hình không có đơn xin ân giảm hình phạt tử hình; Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã có Quyết định không kháng nghị bản án tử hình;
2. Người bị kết án tử hình không có đơn xin ân giảm hình phạt tử hình; Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quyết định không chấp nhận kháng nghị giám đốc thẩm hoặc tái thẩm, giữ nguyên bản án tử hình và người bị kết án tử hình vẫn không có đơn xin ân giảm hình phạt tử hình;
3. Người bị kết án tử hình có đơn xin ân giảm hình phạt tử hình; Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã có Quyết định không kháng nghị bản án tử hình và Văn phòng Chủ tịch nước có Thông báo về việc không có quyết định ân giảm của Chủ tịch nước;
4. Người bị kết án tử hình có đơn xin ân giảm hình phạt tử hình; Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quyết định không chấp nhận kháng nghị giám đốc thẩm hoặc tái thẩm, giữ nguyên bản án tử hình và Văn phòng Chủ tịch nước có Thông báo về việc không có quyết định ân giảm của Chủ tịch nước.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Thông tư liên tịch này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 11 năm 2025.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư liên tịch này.
2. Trong quá trình thực hiện Thông tư liên tịch này, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh những vấn đề cần phải sửa đổi, bổ sung thì kịp thời phản ánh về Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng để xem xét, hướng dẫn thực hiện hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

KT. VIỆN TRƯỞNG
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI
CAO
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

KT. CHÁNH ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
PHÓ CHÁNH ÁN THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Đức Thái
KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ QUỐC PHÒNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Trí Tuệ
KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ CÔNG AN
THỨ TRƯỞNG

Thượng tướng Võ Minh Lương

Thượng tướng Lê Quốc Hùng

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để giám sát);
- Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội;
- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội;
- Ban Nội chính Trung ương;
- Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ (02 bản);

- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ: Công an, Quốc phòng, Tư pháp;
- Các TAND và TAQS;
- Các Thẩm phán TANDTC và các đơn vị TANDTC;
- Cổng Thông tin điện tử của các Bộ, ngành: TANDTC, VKSNDTC, BCA, BQP;
- Lưu: VT (TANDTC, VKSNDTC, BCA, BQP).

Mẫu số 01 (Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 02/2025/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ trưởng Bộ Công an và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

ĐƠN XIN AN GIẢM HÌNH PHẠT TỬ HÌNH

Kính gửi: CHỦ TỊCH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tên tôi là⁽¹⁾: Giới tính⁽²⁾:.....

Sinh ngày... tháng ... năm ⁽³⁾.....

Giấy tờ tùy thân: CMND/CCCD/Số định danh cá nhân/Hộ chiếu ⁽⁴⁾

Là người bị kết án tử hình tại Bản án số⁽⁵⁾... của Tòa án⁽⁶⁾.....

Hiện đang bị tạm giam tại⁽⁷⁾.....

Tôi làm đơn này kính mong Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xem xét ân giảm hình phạt tử hình cho tôi⁽⁸⁾.....

Tôi xin chân thành cảm ơn.

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 01

- (1) Ghi đầy đủ họ, tên của người làm đơn xin ân giảm hình phạt tử hình.
- (2) Ghi giới tính của người làm đơn xin ân giảm hình phạt tử hình.
- (3) Ghi rõ ngày, tháng, năm sinh của người làm đơn xin ân giảm hình phạt tử hình.
- (4) Ghi rõ số CMND/CCCD/ Số định danh cá nhân/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp của người làm đơn xin ân giảm hình phạt tử hình.
- (5) Ghi số ký hiệu, ngày, tháng, năm của Bản án hình sự sơ thẩm hoặc Bản án hình sự phúc thẩm đã có hiệu lực pháp luật. Trường hợp Bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật theo Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm thì ghi cả Bản án sơ thẩm và Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm.
- (6) Ghi tên Tòa án đã ra bản án có hiệu lực pháp luật.
- (7) Ghi tên trại tạm giam nơi giam giữ người bị kết án tử hình.
- (8) Ghi rõ lý do đề nghị được xem xét ân giảm hình phạt tử hình.

Mẫu số 02 (Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 02/2025/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ trưởng Bộ Công an và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

VĂN PHÒNG CHỦ TỊCH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
NƯỚC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TB-VPCTN-PL

....., ngày ... tháng ... năm

THÔNG BÁO

VỀ VIỆC KHÔNG CÓ QUYẾT ĐỊNH ÂN GIẢM CỦA CHỦ TỊCH NƯỚC

Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã xem xét đơn xin ân giảm hình phạt tử hình của người bị kết án tử hình⁽¹⁾..., sinh ngày...tháng... năm⁽²⁾...; CMND/CCCD/Số định danh cá nhân/Hộ chiếu⁽³⁾...; địa chỉ⁽⁴⁾...; phạm tội⁽⁵⁾... theo Bản án số⁽⁶⁾... của⁽⁷⁾...

Căn cứ Điều 367 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Văn phòng Chủ tịch nước thông báo:

Không có quyết định ân giảm của Chủ tịch nước đối với đơn xin ân giảm hình phạt tử hình của⁽⁸⁾.....

Nơi nhận:

- Chánh án TANDTC;
- Viện trưởng VKSNDTC;
- Chánh án Tòa án⁽⁹⁾...;
- Viện trưởng Viện kiểm sát⁽¹⁰⁾...;
- Cơ sở giam giữ người bị kết án tử hình⁽¹¹⁾...;
- Người bị kết án tử hình⁽¹²⁾...;
- Lưu: VT, Vụ PL (hồ sơ).

CHỦ NHIỆM⁽¹³⁾

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 02

(1), (8) và (12) Ghi đầy đủ họ tên của người làm đơn xin ân giảm hình phạt tử hình.

(2) Ghi rõ ngày, tháng, năm sinh của người làm đơn xin ân giảm hình phạt tử hình.

(3) Ghi rõ số CMND/CCCD/ Số định danh cá nhân/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp của người làm đơn xin ân giảm hình phạt tử hình.

(4) Ghi rõ địa chỉ của người làm đơn xin ân giảm hình phạt tử hình.

(5) Ghi rõ tội danh.

(6) Ghi số ký hiệu, ngày, tháng, năm của Bản án hình sự sơ thẩm hoặc Bản án hình sự phúc thẩm đã có hiệu lực pháp luật. Trường hợp Bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật theo Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm thì ghi cả Bản án sơ thẩm và Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm.

- (7) Ghi tên Tòa án đã ra bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật.
- (9) Ghi tên Tòa án đã xét xử sơ thẩm.
- (10) Ghi tên Viện kiểm sát cùng cấp với Tòa án đã xét xử sơ thẩm.
- (11) Ghi tên trại tạm giam nơi giam giữ người bị kết án tử hình.
- (13) Trường hợp Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước được ủy quyền thì ghi **“KT. CHỦ NHIỆM, PHÓ CHỦ NHIỆM”**.

Mẫu số 03 (Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 02/2025/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ trưởng Bộ Công an và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

TÒA ÁN⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-CA

....., ngày ... tháng ... năm

QUYẾT ĐỊNH
CHUYỂN HÌNH PHẠT TỬ HÌNH THÀNH TÙ CHUNG THÂN
CHÁNH ÁN TÒA ÁN⁽²⁾.....

Căn cứ Điều 367 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Ngày...tháng...năm..., Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã có Quyết định ân giảm hình phạt tử hình số⁽³⁾...đối với⁽⁴⁾.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển hình phạt tử hình đối với⁽⁵⁾...; sinh ngày... tháng... năm⁽⁶⁾...; CMND/CCCD/Số định danh cá nhân/Hộ chiếu⁽⁷⁾...; địa chỉ⁽⁸⁾...; phạm tội⁽⁹⁾...tại Bản án số⁽¹⁰⁾...của Tòa án⁽¹¹⁾...thành tù chung thân.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày...tháng...năm...

Điều 3. ⁽¹²⁾...có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (02 bản, để thi hành);
- Văn phòng Chủ tịch nước (để báo cáo);
- TANDTC (Vụ 1);
- VKSNDTC (Vụ 7, để phối hợp);
- Bộ Công an (C11, C10, để phối hợp);
- Bộ Quốc Phòng (để phối hợp);
- VKSND tỉnh, TP⁽¹³⁾...;
- Lưu: VP, HSVA_(02b).

CHÁNH ÁN⁽¹⁴⁾

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 03

(1) và (2) Ghi tên Tòa án đã xét xử sơ thẩm.

(3) Ghi số, ký hiệu của Quyết định ân giảm hình phạt tử hình của Chủ tịch nước.

(4) và (5) Ghi đầy đủ họ, tên người được ân giảm hình phạt tử hình.

(6) Ghi rõ ngày, tháng, năm sinh của người được ân giảm hình phạt tử hình.

- (7) Ghi rõ số CMND/CCCD/ Số định danh cá nhân/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp của người được ân giảm hình phạt tử hình.
- (8) Ghi rõ địa chỉ của người làm đơn xin ân giảm hình phạt tử hình.
- (9) Ghi rõ tội danh.
- (10) Ghi số ký hiệu, ngày, tháng, năm của Bản án hình sự sơ thẩm hoặc Bản án hình sự phúc thẩm đã có hiệu lực pháp luật. Trường hợp Bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật theo Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm thì ghi cả Bản án sơ thẩm và Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm.
- (11) Ghi tên Tòa án đã ra bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật.
- (12) Ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thi hành Quyết định.
- (13) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp với Tòa án.
- (14) Trường hợp Phó Chánh án Tòa án được ủy quyền thì ghi: **“KT. CHÁNH ÁN PHÓ CHÁNH ÁN”**.